|  |
| --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** |
| **Môn:** | **Tiếng việt** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | **Luyện từ và câu:** Luyện tập về điệp từ, điệp ngữ |
| **Tiết CT:** | **181** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Năm ngày 13/3/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết biện pháp điệp từ, điệp ngữ trong đoạn văn, văn bản.Viết được đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc, trong đó có sử dụng điệp từ, điệp ngữ.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm để tìm các điệp từ, điệp ngữ; nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ), NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: nhận biết và nêu được tác dụng của điệp từ, điệp ngữ trong câu; sử dụng được điệp từ, điệp ngữ để viết đoạn văn).

- Bồi dưỡng ý thức ham học, ham tìm hiểu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* GV chuẩn bị: Máy tính, máy chiếu; phiếu học tập cho HS.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một; *Sổ tay từ ngữ Tiếng Việt 5* (NXB ĐHSP TPHCM) hoặc từ điển tiếng Việt; *Vở bài tập* *Tiếng Việt 5*, tập một hoặc vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** |  **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU****Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú trước giờ học**.** Ôn lại kiến thức về điệp từ, điệp ngữ* Ổn định lớp
* Tổ chức trò chơi: “Ô cửa bí mật”

Luật chơi: Có 4 mảnh ghép tương ứng với 3 câu hỏi và một ô may mắn. Học sinh sẽ lần lượt chọn ô cửa rồi trả lời các câu hỏi chứa trong ô cửa đó. *+ Mảnh ghép 1:* **Câu hỏi: Tìm điệp ngữ trong đoạn thơ sau:**Ai dậy sớm Đi ra đồng, Có vừng đông Đang chờ đón.Ai dậy sớm Chạy lên đồi, Cả đất trời**Đang chờ đón** **(Võ Quảng)****Đáp án: Điệp ngữ “Ai dậy sớm”, “Đang chờ đón”*****+ Mảnh ghép 2:*** **Câu hỏi: Tìm điệp ngữ trong đoạn văn sau:**Thoắt cái, lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hẩy nồng nàn với những bông hoa lay ơn màu đen nhung hiếm quý. *(Trích Đường đi Sa Pa – Nguyễn Phan Hách)***Đáp án:** Điệp từ “Thoắt cái”***+ Mảnh ghép 3***: Ô cửa may mắn***+ Mảnh ghép 4:*** Câu hỏi: Tìm điệp từ trong đoạn thơ sau:Trên đường hành quân xaDừng chân bên xóm nhỏTiếng gà ai nhảy ổ:“Cục…cục tác cục ta”Nghe xao động nắng trưaNghe bàn chân đỡ mỏiNghe gọi về tuổi thơ(Trích Tiếng gà trưa- Xuân Quỳnh)**Đáp án:** Điệp từ “nghe”**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC**Mục tiêu: Luyện tập xác định điệp từ, điệp ngữ trong các văn bản**Viết được một đoạn văn thể hiện cảm xúc có chứa điệp từ, điệp ngữ****Hoạt động 1: Tìm điệp từ, điệp ngữ; nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ trong bài thơ Thăm nhà Bác (BT 1)*** Yêu cầu học sinh đọc bài tập 1
* GV yêu cầu HS làm việc độc lập (cá nhân) để tìm ra các điệp từ, điệp ngữ trong bài thơ.
* Yêu cầu 1- 2 học sinh trình bày
* Mời 2 học sinh nhận xét
* Giáo viên kết luận:

\* Điệp từ, điệp ngữ**:**+ **Có** hồ nước lặng sôi tăm cá; **Có** bưởi cam thơm, mát bóng dừa.*-> Tác dụng:* Khắc hoạ vẻ đẹp đa dạng, phong phú của vườn nhà Bác.+ Ôi lòng Bác vậy, cứ **thương** ta; **Thương**cuộc đời chung, **thương** cỏ hoa.-> *Tác dụng:* Nhấn mạnh tình thương bao la của Bác bao trùm vạn vật.***Hoạt động 2:* Tìm điệp từ, điệp ngữ; nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ trong câu văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh (BT 2)*** Giáo viên yêu cầu 1 học sinh đọc yêu cầu bài tập 2, các bạn còn lại đọc thầm
* Giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh hiện nhóm đôi để hoàn thành phiếu học tập
* Yêu cầu 1-2 nhóm học sinh trình bày phần trả lời trước lớp đồng thời giáo viên chụp và chiếu bài làm của nhóm lên máy chiếu
* Yêu cầu các nhóm nhận xét bài làm của nhóm bạn
* Giáo viên nhận xét
* Khen ngợi
* *Kết luận:*

+ Điệp từ, điệp ngữ trong câu văn: *ham muốn, ta, hoàn toàn, ai cũng.**+* Việc sử dụng các điệp từ, điệp ngữ ấy nhằm nhấn mạnh mong muốn của Bác Hồ đối với đất nước và nhân dân (đất nước hoàn toàn độc lập, người dân hoàn toàn tự do, ai cũng được đầy đủ cơm ăn áo mặc và được học hành).**3. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP****Mục tiêu:** Viết được đoạn văn có dùng điệp từ, điệp ngữ**Hoạt động 3: Viết đoạn văn có sử dụng điệp từ, điệp ngữ (BT 3)*** GV yêu cầu HS tự đọc thầm yêu cầu bài tập 3
* Giáo viên chiếu bài mẫu:

*- Em rất xúc động khi đọc khổ thơ cuối cùng trong bài thơ “Thăm nhà Bác”. Nhà thơ đã dùng hình ảnh dòng sông chảy nặng phù sa để nói lên* ***tình thương*** *bao la, sâu nặng của Bác.* ***Tình thương*** *ấy, Bác dành cho tất cả mọi người. Đến mỗi ngọn cỏ, cành cây cũng nhận được* ***tình thương*** *của Bác. Đó là hình ảnh vô vàn thân thương Bác để lại trong lòng mỗi người dân* ***ta****, non sông đất nước* ***ta****.** Điệp từ, điệp ngữ: *tình thương, ta.*
* Giáo viên yêu cầu học sinh làm bài tập 3
* Giáo viên chụp bài của một số học sinh chiếu và sửa bài trực trực tiếp
* Nhận xét, khen ngợi

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG*** Yêu cầu học sinh về nhà ôn lại điệp từ, điệp ngữ
* Viết đoạn văn có sử dụng điệp từ, điệp ngữ
* Khen ngợi
* Nhận xét tiết học
 | Tham gia trò chơi “Ô cửa bí mật”**-**Lắng nghe* **HS đọc:** Trong bài thơ *Thăm nhà Bác* (trang 57 - 58), tác giả Tố Hữu đã sử dụng những điệp từ, điệp ngữ nào? Các điệp từ, điệp ngữ ấy có tác dụng gì?
* Học sinh làm việc cá nhân thực hiện bài tập 1
* Học sinh trình bày bài làm của mình
* Nhận xét phần trình bày của bạn
* Lắng nghe
* **Học sinh đọc:** Tìm điệp từ, điệp ngữ; nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ trong câu văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh

“Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành.”HỒ CHÍ MINH* Hoàn thành bài tập 2 ở phiếu học tập
* Học sinh trình bày câu trả lời
* Nhận xét bài làm của nhóm bạn
* Lắng nghe
* Vỗ tay
* Lắng nghe
* Học sinh đọc yêu cầu bài tập 3: Viết đoạn văn ngắn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một khổ thơ trong bài thơ *Thăm nhà Bác*, trong đoạn văn có sử dụng điệp từ, điệp ngữ.
* Học sinh quan sát bài mẫu
* Thực hiện làm bài tập 3 theo hướng dẫn GV
* Học sinh quan sát
* Lắng nghe, vỗ tay
* Lắng nghe
* Lắng nghe
* Vỗ tay
* Lắng nghe, vỗ tay
 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………